

Số: 08 /DKĐĐ-BKS

Hà nội, ngày 24 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO
KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô (PetroCons Đông Đô)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô sửa đổi lần thứ 13 được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua ngày 28 tháng 4 năm 2022;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Dầu khí Đông Đô;
- Căn cứ Biên bản kiểm tra hoạt động SXKD hàng quý năm 2024.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dầu khí Đông Đô báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 tại PetroCons Đông Đô của Ban Kiểm soát PetroCons Đông Đô năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

1. Nhân sự Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên, trong đó:

- Bà Nguyễn Thị Tâm - Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Lê Thị Hải Hà - Kiểm soát viên - kiêm nhiệm (từ ngày 28/4/2022)
- Bà Đỗ Nguyễn Lan Châu - Kiểm soát viên - kiêm nhiệm (từ ngày 28/4/2022)

2. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2024, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty, Ban kiểm soát đã tập trung triển khai thực hiện kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, công việc cụ thể như sau:

- Kiểm tra và giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, tính hệ thống, mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành của Công ty thông qua việc rà soát các báo cáo quản trị hàng quý do HĐQT, Ban điều hành Công ty cung cấp. Đồng thời, kiểm tra trực tiếp hồ sơ, chứng từ, tài liệu phát sinh tại Trụ sở chính.
- Giám sát tình hình tài chính, sử dụng nguồn vốn; vay vốn; quản lý dòng tiền, quản lý công nợ phải thu, phải trả; quản lý chi phí, giá vốn; công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tài chính tự lập hàng quý/năm. Đánh giá hiệu quả hoạt động, khả năng thanh toán nợ, khả năng hoạt động liên tục, tình hình bảo toàn và phát triển vốn Chủ sở hữu.
- Thẩm định Báo cáo tài chính soát xét bán niên và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Công ty. Đánh giá việc khắc phục các ý kiến ngoại trừ, vấn đề nhấn mạnh, lưu ý trong Báo cáo kiểm toán và Thư quản lý.
- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thi công và hiệu quả các công trình theo hợp đồng đã ký; công tác thoái vốn đầu tư; công tác đấu thầu và hoạt động mua sắm trang thiết bị tài sản, vật tư.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy chế, quy định đã ban hành và các văn bản pháp luật liên quan. Đồng thời, đánh giá công tác xây dựng, sửa đổi bổ sung quy chế, quy định, quy trình phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT trong hoạt động SXKD của Công ty.
- Giám sát việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên HĐQT, Giám đốc và cán bộ quản lý khác.
- Giám sát, đánh giá các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan
- Tham dự các cuộc họp theo thông báo của HĐQT, Ban giám đốc và thảo luận, đưa ra ý kiến đối với HĐQT và Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.
- Thực hiện các công tác khác theo Kế hoạch hoạt động năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua. Định kỳ hàng quý, tổ chức kiểm tra; giám sát; tổng kết cuộc kiểm tra và lập báo cáo kiểm tra, giám sát gửi Cổ đông lớn PetroCons.
- Công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện liên tục, thường xuyên, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty. Đồng thời, phát hiện, cảnh báo và phối hợp khắc phục những tồn tại trong quản lý, điều hành hoạt động và quản trị rủi ro.

3. Tổng kết các cuộc họp và các kết luận, kiến nghị:

- Tổng số cuộc họp của Ban kiểm soát là 08 lần, cuộc họp được thực hiện sau mỗi cuộc kiểm tra định kỳ để thống nhất nội dung biên bản kiểm tra, giám sát.
- Trên cơ sở các cuộc kiểm tra cũng như tham dự HĐQT, Ban kiểm soát đã đưa ra các kiến nghị đối với HĐQT và Ban điều hành về công tác quản lý điều hành; quản trị chi phí, dòng tiền; thu hồi công nợ; quản lý hàng tồn kho; công tác kiểm tra nội bộ để nâng cao quản trị rủi ro; công tác lập chứng từ, ghi sổ kế toán và lập Báo cáo tài chính; công tác nhân sự, lao động tiền lương; hoạt động thoái vốn đầu tư và sử dụng vốn sau thoái vốn; hoạt động kinh doanh vật tư xây dựng, bất động sản; công tác xây dựng quy chế, quy trình nội bộ... Đồng thời, Ban kiểm soát đưa ra cảnh báo về những rủi ro tiềm ẩn ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như: vấn đề chi phí dở dang; các khoản dự phòng rủi ro đầu tư tài chính, dự phòng phải thu khó đòi; các khoản phạt do vi phạm hợp đồng; rủi ro của vốn góp hợp tác đầu tư;...

4. Tự đánh giá kết quả hoạt động của từng Kiểm soát viên:

4.1. Đánh giá chung:

- Trong năm qua, các Kiểm soát viên tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đã thể hiện được tính trung thực, khách quan trong công việc. Các hoạt động của Kiểm soát viên đảm bảo tuân thủ và phù hợp với chức năng nhiệm vụ theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, quy chế Ban kiểm soát và các quy định liên quan khác.

- Tuy nhiên, trong điều kiện hoạt động kinh doanh còn nhiều tiềm ẩn rủi ro ngoài tầm kiểm soát cũng như ngoài khả năng chuyên môn, do vậy công tác kiểm soát cũng không tránh khỏi thiếu sót. Mỗi Kiểm soát viên sẽ tiếp tục nỗ lực học hỏi và trau dồi kiến thức chuyên môn để hoàn thiện hơn nữa.

4.2. Kết quả hoạt động của từng Kiểm soát viên:

*** Bà Nguyễn Thị Tâm - Trưởng ban - Hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công**

- Phụ trách chung, lập kế hoạch hoạt động và chỉ đạo điều hành tốt mọi hoạt động của Ban kiểm soát. Trong năm, đã triệu tập và chủ trì 8 cuộc họp của Ban.

- Hàng quý, kiểm soát việc tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị; đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và quản trị rủi ro của từng thành viên Hội đồng quản trị; của Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty. Kiểm tra đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và quản trị rủi ro của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong quản lý nguồn vốn, điều hành sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty. Kiểm tra, đánh giá về công tác xây dựng quy chế nội bộ, công tác tổ chức quản lý nhân sự, công tác chính sách và tiền lương của Công ty.

- Định kỳ, thẩm định báo cáo tài chính tự lập và sau kiểm toán hàng quý, năm của Công ty. Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán, tính trung thực, kịp thời, tính hợp pháp, hợp lý của chứng từ, sổ sách kế toán.

- Làm việc, thảo luận với đơn vị Kiểm toán độc lập về các nội dung liên quan đến công tác kiểm toán định kỳ Báo cáo tài chính của Công ty.

- Thẩm định và báo cáo quỹ tiền lương thực hiện hàng năm;

- Thẩm định và cho ý kiến về toàn bộ nội dung được biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên.

- Đầu mỗi lập Biên bản, báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và đưa ra các kiến nghị sau mỗi cuộc kiểm tra định kỳ. Lập báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và thay mặt các Kiểm soát viên báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả thẩm định và hoạt động của Ban kiểm soát.

- Tham dự 10 cuộc họp theo thông báo của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.

*** Bà Lê Thị Hải Hà - Kiểm soát viên - Hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công**

- Thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao như: kiểm soát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; theo dõi tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà

nước, kê khai thuế; kiểm tra tình hình thực hiện đầu tư và thanh quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản; công tác đầu tư tài chính và thu hồi vốn góp của Công ty.

- Kiểm soát việc thực hiện và chấp hành các quy chế quy định, quản lý nội bộ của Công ty. Phối hợp với Trưởng ban thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.
- Báo cáo định kỳ trong phạm vi công việc được phân công.

*** Bà Đỗ Nguyễn Lan Châu - Kiểm soát viên - Hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công**

- Thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao như: kiểm soát công tác đầu thầu; ký kết, thực hiện và thanh lý hợp đồng kinh tế; công tác giá cả, mua bán vật tư, thuê mua thiết bị, dịch vụ; công tác xây dựng định mức, đơn giá nội bộ; công tác khối lượng kỹ thuật, khối lượng nghiệm thu thanh toán, khối lượng dở dang của các công trình.
- Kiểm soát chi phí và giám sát việc tuân thủ định mức chi phí được duyệt của Công ty. Theo dõi tình hình triển khai thi công, quyết toán các hợp đồng xây lắp.
- Chủ động kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động SXKD của Chi nhánh TP Hồ Chí Minh.
- Báo cáo định kỳ trong phạm vi công việc được phân công.

5. Báo cáo tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát (phụ lục 01 đính kèm)

PHẦN II: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2024

I. Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD:

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

Một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2023	Năm 2024		Tỷ lệ TH/ KH 2024 (%)	Tỷ lệ TH năm 2024/TH năm 2023 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện		
1	Chỉ tiêu SXKD	20,79	90,00	90,55	100,61	435,55
2	Tổng doanh thu	24,58	80,00	78,35	97,94	318,76
3	Lợi nhuận trước thuế	-5,39	0,36	0,38	105,55	-
4	Lợi nhuận sau thuế	-5,39	0,36	0,38	105,55	-
5	Lao động sử dụng bình quân (người)	55	55	55	100	100
6	Thu nhập bình quân NLĐ (triệu đồng/ng/tháng)	8,17	8,2	8,2	100	100
7	Vốn điều lệ	500	500	500	100	100
8	Vốn chủ sở hữu	221,85	222,21	222,22	100	100,17
9	Tỷ lệ trả cổ tức	0%	0%	0%		

(Số liệu chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán)

- Theo bảng số liệu trên, giá trị sản xuất kinh doanh năm 2024 đạt 90,55 tỷ đồng hoàn thành vượt mức kế hoạch và giá trị doanh thu đạt 78,35 tỷ đồng gần như hoàn thành kế hoạch với tỷ lệ hoàn thành lần lượt là 100,61% và 97,94% kế hoạch đề ra. Giá trị sản xuất và doanh thu đạt được dải đều từ 3 mảng kinh doanh mũi nhọn là thi công xây lắp, kinh doanh bất động sản và vật tư xây dựng. Giá trị doanh thu ghi nhận gồm: từ thi công xây lắp 19,14 tỷ đồng; từ hoạt động kinh doanh bất động sản 11,45 tỷ đồng; từ kinh doanh vật tư xây dựng 44,34 tỷ đồng và hoạt động khác 3,42 tỷ đồng.
- Với doanh số đạt được như trên cùng với việc hoàn nhập chi phí dự phòng Công ty đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận; tuy giá trị lợi nhuận còn hạn chế chỉ với 0,38 tỷ đồng nhưng cũng là kết quả đáng khích lệ tạo tiền đề cho các năm tiếp theo.

2. Tình hình thực hiện hợp đồng thi công xây lắp:

2.1. Thi công xây dựng tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1: (Hợp đồng số 58/2024/HĐKT/Petrocons-ĐĐ ngày 08/10/2024).

- Trong quý 4, Công ty ký hợp đồng thầu phụ với Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam thi công Bãi thải xỉ, tháp thu nước, tuyến ống nước hồi thuộc dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1, Quảng Bình; giá trị hợp đồng 22,02 tỷ đồng; thời hạn thi công 316 ngày.
- Khởi công từ 10/2024, sản lượng thực hiện trong năm 2024 chưa đáng kể với giá trị 1,0 tỷ đồng.

2.2. Thi công làm đường tại thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình: (Hợp đồng số 2204/2024/HĐTC/NB-ĐĐ ngày 22/4/2024).

- Từ quý 2, Công ty ký hợp đồng thầu phụ với Công ty cổ phần Nhân Bình thi công một số hạng mục công trình thuộc gói thầu: Đường từ ngã ba Bưu điện đi bờ Sông Bưởi, thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; giá trị hợp đồng 35,42 tỷ đồng; thời hạn thi công 270 ngày. Tuy nhiên, từ tháng 8/2024 công trình phải tạm dừng thi công theo văn bản số 48/BQLDA-GTTL ngày 20/7/2024 của BQL dự án đầu tư xây dựng và phát triển quỹ đất huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình để chờ phê duyệt cấp phép khai thác mỏ phục vụ thi công.
- Đến thời điểm tạm dừng thi công, tổng giá trị sản lượng đã thực hiện 10,35 tỷ đồng; giá trị đã nghiệm thu lên phiếu giá 9,34 tỷ đồng.

2.3. Thi công làm đường tại huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh: (Hợp đồng số 0409/2024/HĐTC/NB-ĐĐ ngày 04/9/2024).

- Từ quý 3, Công ty ký hợp đồng thầu phụ với Công ty cổ phần Nhân Bình thi công đường, hệ thống thoát nước và an toàn giao thông ĐT.285B đoạn từ (km 5+299 ÷ Km 7+668) không bao gồm Bê tông nhựa thuộc gói thầu số 9: Toàn bộ phần xây dựng và 1 số công việc khác phục vụ xây dựng tuyến ĐT.285B và tuyến ĐT.295C (bao gồm cả hạng mục cầu), huyện Yên Phong, tỉnh Bắc; giá trị hợp đồng 29,9 tỷ đồng; thời hạn thi công 120 ngày.

- Công trình khởi công ngày 06/9/2024, trong suốt thời gian qua Công ty đã tập trung toàn bộ nguồn lực để tổ chức thi công. Tuy nhiên, công trình bị chậm tiến độ do công tác giải phóng mặt bằng chưa hoàn tất.
- Tổng giá trị sản lượng đã thực hiện đến 31/12/2024 là 13,5 tỷ đồng, nghiệm thu lên phiếu giá 7,95 tỷ đồng, chi phí dở dang 5,55 tỷ đồng.
- 2.4. Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: (Hợp đồng số 01/HĐTC/CNPB-PVC Đông Đô ngày 16/6/2015; số 32/2016/HĐKT/PVC/PVC Đông Đô ngày 17/6/2016; số 38/2016/HĐKT/PVC/PVC Đông Đô ngày 25/7/2016).
- Đã kết thúc thi công từ quý 2/2024, hiện tại Công ty tiếp tục hoàn thiện Hồ sơ QLC và tăng cường đơn đốc công tác phê duyệt hồ sơ nghiệm thu thu vốn của các hạng mục. Phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành Tổng công ty để giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình thi công và nghiệm thu thanh toán.
- Tổng giá trị hợp đồng 170,14 tỷ đồng, giá trị sản lượng lũy kế đến 31/12/2024 đạt 161,2 tỷ đồng; giá trị đã nghiệm thu lên phiếu giá 125,47 tỷ đồng; giá trị sản lượng dở dang chờ lên phiếu giá 35,73 tỷ đồng, chi phí dở dang 20,88 tỷ đồng.

2.5. Dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1: (Hợp đồng số XD02C/2016/SH1-PVC-PVC Đông Đô ngày 10/10/2016).

- Tiếp tục phối hợp với Ban điều hành các Dự án phía Nam của PetroCons để hoàn thiện và trình duyệt hồ sơ thanh quyết toán toàn bộ khối lượng công việc của hợp đồng đã hoàn thành thi công từ tháng 11/2017.
- Giá trị hợp đồng 24,15 tỷ đồng (chưa bao gồm giá trị phát sinh), giá trị sản lượng lũy kế là 25,77 tỷ đồng; giá trị đã nghiệm thu lên phiếu giá 17,4 tỷ đồng; giá trị sản lượng dở dang chờ lên phiếu giá 8,37 tỷ đồng; chi phí dở dang 16,34 tỷ đồng.

2.6. Dự án xây dựng khu nhà ở thương mại tại Long An: (Hợp đồng số 009/HĐTC-CTYTP-2017 ngày 08/3/2017; số 014/HĐTC/TP-ĐĐ ngày 13/6/2017; số 015/HĐTC/TP-ĐĐ ngày 14/6/2017; số 016/HĐTC/TP-ĐĐ; số 018/HĐTC/TALA-ĐĐ)

- Đã dừng thi công từ quý 2/2018 nhưng do phía Chủ đầu tư không hợp tác dẫn đến Công ty chưa xác định được giá trị đối trừ để quyết toán phần công việc đã thực hiện. Vì vậy, Công ty chưa xác định được thời gian hoàn thành quyết toán công trình này.
- Tổng giá trị hợp đồng 107,16 tỷ đồng; giá trị sản lượng ước đạt 102,29 tỷ đồng; giá trị đã nghiệm thu quyết toán 95,37 tỷ đồng; giá trị sản lượng dở dang 13,52 tỷ đồng; chi phí dở dang 18,13 tỷ đồng.

2.7. Dự án xây dựng khu dân cư Tiến Lộc The Garden tại Đồng Nai: (Hợp đồng số 02/2019/HĐTC/TA-PVC Đông Đô ngày 25/9/2019)

- Chi nhánh TP Hồ Chí Minh đã tổ chức thi công xong từ quý 4 năm 2020, đến nay vẫn chưa hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu thanh quyết toán để kết thúc hợp đồng.
- Tổng giá trị hợp đồng 35,62 tỷ đồng; giá trị đã nghiệm thu quyết toán 32,03 tỷ đồng; doanh thu 29,12 tỷ đồng, giá vốn 28,3 tỷ đồng, lợi nhuận gộp 0,82 tỷ đồng.

2.8. Dự án Khu nhà ở đường Hùng Vương, TP Tuy Hòa, Phú Yên- hạng mục thi công cọc thí nghiệm, ép cọc đại trà lô HH1, HH2: (Hợp đồng số 14/2022/HĐTC/HTL-ĐĐ ngày 27/6/2022).

- Đã thi công xong, nghiệm thu bàn giao công trình cho Tổng thầu và Chủ đầu tư từ tháng 11/2022. Hiện đang trong giai đoạn theo dõi và bảo hành công trình.
- Giá trị hợp đồng 5,78 tỷ đồng; g
- Giá trị sản lượng 5,78 tỷ đồng; giá trị đã nghiệm thu lên phiếu giá 4,94 tỷ đồng, doanh thu 4,58 tỷ đồng, giá vốn 4,58 tỷ đồng; sản lượng dở dang 0,84 tỷ đồng; chi phí dở dang 0,65 tỷ đồng.

2.9. Dự án Xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tránh TP Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk - Hạng mục đào, đắp, vận chuyển đất, cát, lấp đặt, hoàn thiện Cống: (Hợp đồng số 02/2022/HĐMB/HH-ĐĐ-C&C; số 03/2022/HĐTC/HH-ĐĐ-C&C; số 04/2022/HĐMB/HH-ĐĐ-C&C; số 07/2022/HĐTC/HH-ĐĐ-C&C ngày 15/8/2022).

- Công ty đã ký hợp đồng thầu phụ với Công ty CP quản lý đầu tư và xây dựng Hồng Hà tham gia 04 gói thầu đào, đắp, vận chuyển đất, cát, lấp đặt, hoàn thiện Cống - Xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tránh TP Buôn Ma Thuột. Tổng giá trị 04 hợp đồng là 58,06 tỷ đồng. Công ty đã thi công đào đắp, vận chuyển đất, lấp đặt cống hộp ở một số phân đoạn với giá trị sản lượng thực hiện 6,62 tỷ đồng. Tuy nhiên, công trình đã tạm dừng thi công theo yêu cầu của Tổng thầu (do vướng mắc về mặt bằng và nguồn vốn) từ quý 2/2023.
- Công ty đã nghiệm thu thanh toán được một phần khối lượng thực hiện với giá trị 4,7 tỷ đồng; giá trị dở dang chờ quyết toán 1,5 tỷ đồng; doanh thu đã ghi nhận 4,28 tỷ đồng, giá vốn đã kết chuyển 4,8 tỷ đồng, lỗ 0,52 tỷ đồng; chi phí dở dang 0,35 tỷ đồng.

3. Công tác kinh doanh bất động sản và vật tư:

3.1. Công tác kinh doanh bất động sản:

- Khai thác cho thuê bất động sản: Công ty tiếp tục duy trì cho thuê sàn Văn phòng tại tầng 2 Tòa nhà Dolphin Plaza với tổng diện tích sàn là 500m² và 01 căn hộ tại Tòa nhà Dolphin Plaza.

- Kinh doanh hàng hóa bất động sản:

Trên tinh thần chủ trương đẩy mạnh kinh doanh bất động sản ngắn hạn, Công ty đã chuyển một số bất động sản từ kinh doanh cho thuê sang để bán trong ngắn hạn. Trong năm, Công ty đã bán 01 căn hộ tại chung cư Dolphin Plaza, Hà Nội và 01 căn hộ tại chung cư Dragon Hill Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh. Tại thời điểm báo cáo, Công ty đã chuyển nhượng thành công thêm 01 căn hộ tại chung cư Dolphin Plaza và 01 căn hộ tại Khu đô thị Nam Thăng Long, Hà Nội.

- Sản phẩm bất động sản đang chào bán: Diện tích 600 m² sàn Văn phòng tại Tổ hợp Trung tâm thương mại văn phòng chung cư cao tầng và công trình phụ trợ số 210 Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội.

- Sản phẩm bất động sản chuẩn bị chào bán: Quyền sử dụng 20 lô đất tại Khu đầu giá quyền sử dụng đất TP Thanh Hóa. Dự án đã đủ điều kiện ký hợp đồng nhận chuyển nhượng, Công ty đang xem xét, đánh giá thị trường để lập phương án bán vào thời điểm phù hợp nhất. Sản phẩm được kỳ vọng mang lại hiệu quả cao.

3.2. Công tác kinh doanh hóa chất, vật tư:

- Công tác kinh doanh Thép xây dựng: Trong năm, Công ty đã ký kết hợp đồng cung cấp thép xây dựng với Công ty Cổ phần GEOVIETNAM với giá trị hợp đồng là 40 tỷ đồng. Tại thời điểm 31/12/2024, Công ty đã cung cấp và thực hiện xong toàn bộ hợp đồng; theo đó giá trị doanh thu ghi nhận trong kỳ là 36,29 tỷ đồng, khách hàng thanh toán 100% giá trị hàng hóa ngay khi nhận hàng do đó Công ty không dư nợ phải thu của hoạt động này, lợi nhuận gộp thầu là 179,2 triệu đồng.

- Công tác kinh doanh hoá chất xây dựng, chống thấm: Công ty ký kết được 01 hợp đồng cung cấp cho Công ty cổ phần mặt dựng CAG với giá trị tạm tính 8,83 tỷ đồng từ quý 2/2024; thời hạn thực hiện trong vòng 100 ngày. Trong năm, Công ty tích cực thực hiện hợp đồng và ghi nhận doanh thu 8,3 tỷ đồng. Hoạt động này có giá vốn hàng bán dưới 70%/doanh thu nhưng Công ty chưa tập hợp đủ chi phí bán hàng do đó chưa đủ cơ sở để đánh giá hiệu quả của hoạt động này trong năm 2024.

- Công tác phân phối dầu nhờn: doanh số vẫn còn hạn chế do Công ty không xúc tiến mạnh mẽ hoạt động này; tuy nhiên, công nợ phải thu của kỳ trước còn cao cần đơn đốc thu hồi sớm.

4. Tình hình thực hiện mua sắm, quản lý TSCĐ và thoái vốn đầu tư:

4.1. Công tác đầu tư, mua sắm, quản lý TSCĐ:

- Công tác mua sắm: trong năm, Công ty không mua sắm TSCĐ nào khác. Tuy nhiên, HĐQT đã phê duyệt chủ trương mua 01 ô tô phục vụ công tác quản lý của Công ty và đã thực hiện trong quý 1/2025.

- Công tác quản lý TSCĐ: Công ty tiếp tục quản lý tài sản theo quy định.

- Công tác thanh lý TSCĐ và CCDC: trong năm Công ty đã tiến hành thanh lý một số TSCĐ và CCDC phục vụ thi công (máy vận thăng, máy cắt sắt, Container, máy uốn sắt...) đã hết khấu hao và mất phẩm chất không còn khả năng sử dụng. Các tài sản này thuộc quản lý của Chi nhánh TP Hồ Chí Minh phục vụ thi công tại công trình Long An và Tiến Lộc, Đồng Nai. Tại thời điểm báo cáo, Công ty thanh lý thêm 01 phương tiện vận tải đã hết khấu hao từ năm 2018 và thanh lý một số vật tư tồn kho.

4.2. Công tác thoái vốn đầu tư:

- Khoản vốn góp hợp tác đầu tư tại Khu sinh thái Cừu Long (Chủ đầu tư Công ty Hasky): trong năm, Công ty thu hồi được giá trị 5,8 tỷ đồng bao gồm 600 triệu bằng tiền và chuyển đổi bằng tài sản là 01 căn hộ tại Tòa S3 tại Khu đô thị Nam Thăng Long Hà Nội với giá trị bù trừ là 5,2 tỷ. Số vốn còn phải thu là 2,19 tỷ đồng, phía Công ty Hasky đã ký biên bản cam kết lộ trình thanh toán trả dứt điểm chậm nhất ngày 30/6/2025.

- Khoản đầu tư góp vốn vào dự án Dolphin Plaza: trong năm 2024, Công ty thu hồi được 1 tỷ đồng (năm 2023 Công ty đã nhận bù trừ 03 căn hộ). Trong quý 4/2024, Công ty đã bán 01 căn hộ và mang lại khoản lợi nhuận là 2,1 tỷ đồng. Tại thời điểm 31/12/2024, giá trị vốn đầu tư còn phải thu là 26,23 tỷ đồng. Sau một thời gian tích cực phối hợp chặt chẽ với Luật sư, Công ty đã đạt được kết quả đáng kể. Cụ thể, ngày 20/01/2025 hai bên đã ký kết Biên bản thanh lý hợp đồng hợp tác; theo đó, phía Chủ đầu tư cam kết bù trừ một phần công nợ và hoàn trả bằng tiền tương đương 100% số vốn 26,23 tỷ đồng và một khoản tiền lãi vốn góp thực hiện dự án với giá trị 7,67 tỷ đồng. Tại thời điểm báo cáo Công ty đã thu hồi được một phần vốn góp với giá trị 17,56 tỷ đồng, phần gốc còn lại 8,67 tỷ đồng thanh toán chậm nhất ngày 31/3/2025, khoản lãi 7,67 tỷ đồng thanh toán chậm nhất ngày 30/6/2025.

- Khoản góp vốn điều lệ vào PVC Bình Sơn: giá trị vốn góp còn lại 22,1 tỷ đồng, Công ty tiếp tục chờ phối hợp với PetroCons để tìm khách hàng và đề xuất cơ quan cấp trên phê duyệt phương án thoái vốn.

- Khoản góp vốn điều lệ vào Công ty Cổ phần xây lắp điện: giá trị đầu tư 3 tỷ đồng từ năm 2011, khoản đầu tư có rủi ro mất vốn do Công ty này đã không còn trên đăng ký thuế dẫn đến Công ty phải trích lập dự phòng rủi ro 100% giá trị đầu tư tương đương 3 tỷ đồng.

5. Công tác tổ chức, nhân sự, lao động tiền lương, chế độ chính sách:

- Cơ cấu tổ chức: Trong năm, Công ty đã thành lập Phòng Kinh doanh; 02 Ban điều hành công trình; 01 Ban chỉ huy công trường; chuyển giao nhiệm vụ của Sàn giao dịch BĐS sang phòng Kinh doanh. Cơ cấu hiện tại gồm: HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, 4 phòng chức năng, 2 Ban điều hành công trình, 1 Ban chỉ huy công trường và 01 Chi nhánh trực thuộc tại TP Hồ Chí Minh.
- Công tác nhân sự: Bổ nhiệm lại Giám đốc và 01 phó giám đốc Công ty; miễn nhiệm Kế toán trưởng Công ty; bổ nhiệm 2 phó phòng phụ trách. Ngoài ra, Công ty còn tổ chức Hội nghị để quy hoạch một số vị trí cán bộ quản lý giai đoạn 2026-2031.
- Công tác lao động: trong năm 2024, Công ty đã tiếp nhận 14 lao động và chấm dứt hợp đồng 11 lao động. Tại thời điểm 31/12/2024, số lao động là 55 người và lao động sử dụng bình quân là 55 người (không bao gồm nhân công trực tiếp). Thu nhập bình quân của người lao động là 8,2 triệu đồng/người/tháng bằng 100%/KH năm.
- Công tác tiền lương, phụ cấp khác: Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương trên cơ sở Quy chế trả lương, trả thưởng; kế hoạch lương do ĐHĐCĐ phê duyệt và mức độ hoàn thành kế hoạch SXKD của Công ty. Theo đó, năm 2024 Công ty đã sử dụng 7,3 tỷ đồng quỹ tiền lương, số dư phải trả người lao động tại ngày 31/12/2024 là 3,28 tỷ đồng bao gồm: tiền lương tháng 12, lương quyết toán năm 2024 và quỹ lương dự phòng năm sau.
- Về công tác chế độ chính sách: Công ty đã quan tâm tặng quà cho người lao động nhân ngày lễ, Tết; ngày kỷ niệm thành lập Công ty; ngày Phụ nữ; tổ chức cho người

lao động đi nghỉ mát; thăm hỏi động viên gia đình có việc hiếu, ốm đau, khám bệnh... cân đối nguồn tài chính để nộp kịp thời tiền BHXH cho cơ quan quản lý.

- Công tác thi đua khen thưởng: Công ty đã tổ chức tổng kết đánh giá hiệu quả hoạt động SXKD năm 2024 và bình xét thi đua theo Quy chế thi đua khen thưởng. Theo đó, đã công nhận danh hiệu CSTĐ cơ sở cho 06 cá nhân; công nhận danh hiệu lao động Tiên tiến cho 25 cá nhân; công nhận danh hiệu Tập thể xuất sắc cho 01 tập thể; danh hiệu Tập thể Tiên tiến cho 6 tập thể đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm 2024.

6. Công tác Tài chính kế toán:

- Về chế độ kế toán áp dụng: việc ghi chép, mở sổ sách kế toán và lập Báo cáo tài chính cơ bản được trình bày theo mẫu biểu quy định của Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài chính; chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan khác.
- Hình thức kế toán: Nhật ký chung, sử dụng phần mềm kế toán trên máy vi tính đã cập nhật theo chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý của Công ty.
- Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh được ghi chép, phản ánh đầy đủ trên sổ kế toán trên cơ sở hồ sơ, chứng từ thu thập được. Lập báo cáo chi tiết, báo cáo tài chính đầy đủ theo quy định của Bộ Tài chính.
- Công ty đã nộp Báo cáo tài chính định kỳ và công bố thông tin Báo cáo theo quy định về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán của các Tổ chức niêm yết.

7. Nhận xét, đánh giá chung về hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Năm 2024, Việt Nam tiếp tục xu hướng phục hồi rõ nét, tăng trưởng vượt chỉ tiêu, kiểm soát được lạm phát ở mức phù hợp, kết quả trên nhiều lĩnh vực quan trọng đạt và vượt mục tiêu đề ra. Tình hình lao động, việc làm có khởi sắc, thị trường bất động sản phục hồi tích cực nhờ các thay đổi, hoàn thiện hành lang pháp lý, với các thông tin ngày càng minh bạch, rõ ràng thuận lợi cho mọi thành phần tham gia. Với những yếu tố tích cực trên là điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp như PetroCons Đông Đô có nhiều cơ hội củng cố và triển vọng phát triển bền vững.
- Thực tế, trong năm vừa qua các chỉ tiêu kinh tế tài chính của PetroCons Đông Đô đều đạt tỷ lệ hoàn thành cao nhất trong 3 năm gần đây, hoạt động kinh doanh có nhiều điểm sáng, tích cực đưa Công ty từng bước nâng tầm, tự tin bước vào giai đoạn phát triển bền vững những năm tiếp theo.
- Trong năm, cả hệ thống đã có một năm làm việc năng động, hiệu quả từ khâu tổ chức sắp xếp, ổn định lại bộ máy; xúc tiến tiếp thị kinh doanh mua bán vật tư xây dựng với doanh số đạt tỷ trọng cao; tích cực tìm kiếm khách hàng giao dịch mua bán, cho thuê bất động sản thành công; công tác tiếp thị, đối ngoại tìm kiếm việc làm hiệu quả; tổ chức thi công và nghiệm thu khối lượng xây lắp hoàn thành cuốn chiếu của gói thầu làm đường; tích cực tháo gỡ dần một số tồn tại trước đây... là những thành quả đáng kể sau những nỗ lực, nhiệt huyết, đồng hành từ Ban lãnh đạo đến đội ngũ người lao động.

- Công tác thoái vốn đầu tư và thu hồi công nợ được chỉ đạo thực hiện ráo riết cùng với các công ty tư vấn luật đã mang lại kết quả thực tế với giá trị thu hồi được bằng tiền, bằng tài sản và các cam kết hoàn trả đáng tin cậy như: thu hồi từ HaSky, cam kết của TID và thu bằng tiền của một số khách hàng...
- Tiếp tục duy trì phủ kín cho thuê căn hộ và sàn văn phòng tại Tòa nhà Dolphin Plaza nhằm đảm bảo nguồn thu hàng tháng và tăng hiệu quả sử dụng tài sản cố định.
- Với nguồn lực tài chính ổn định trong suốt năm qua đã giúp Ban điều hành dễ dàng thanh toán các khoản nợ đến hạn, tự tin tìm kiếm cơ hội đầu tư kinh doanh bất động sản, nhận gói thầu thi công xây lắp, cung ứng vật tư và đặc biệt có cơ hội gia tăng tài sản dài hạn cho Công ty.
- Công tác quản trị chi phí của các công trình đang thi công được kiểm soát chặt chẽ cần phát huy nhằm đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả theo phương án kinh doanh.
- Thúc đẩy mạnh mẽ tham gia đấu thầu gói xây lắp, tìm kiếm khách hàng, cơ hội kinh doanh, đầu tư mới để chuẩn bị nguồn việc cho năm sau.
- Tuy nhiên, công tác quyết toán một số gói thầu thuộc quản lý của chi nhánh TP Hồ Chí Minh, công nợ liên quan chưa được giải quyết dứt điểm cùng với rủi ro tiềm ẩn là những điểm hạn chế trong hoạt động SXKD của Công ty trong năm qua. Để giảm thiểu rủi ro và loại trừ các tồn tại kéo dài cả hệ thống cần quyết liệt, tập trung, phối hợp tốt hơn nữa.

II. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024

1. Tình hình tài chính:

- Bảng tổng hợp các chỉ tiêu tài chính tại thời điểm 31/12/2024 như sau:

TÀI SẢN (tỷ đồng)				NGUỒN VỐN (tỷ đồng)			
Diễn giải	01/01/2024	31/12/2024	So sánh (Kỳ BC/Đầu kỳ)(%)	Diễn giải	01/01/2024	31/12/2024	So sánh (Kỳ BC/Đầu kỳ) (%)
A. Tài sản NH	224.04	231.25	103.22	A. Nợ phải trả	88.09	101.79	115.55
1. Tiền và tương đương tiền	13.31	16.79	126.15	1. Nợ ngắn hạn	88.09	101.79	115.55
2. Đầu tư TCNH	44.07	36.08	81.87	1.1. Phải trả NH người bán	26.31	32.21	122.42
3. Phải thu ngắn hạn	95.52	95.87	100.37	1.2. Người mua trả tiền trước	6.33	14.41	227.65
4. Trích lập DP phải thu NH khó đòi	(19.33)	(13.32)	68.91	1.3. Thuế và các khoản PNNN	0.07	0.03	42.86
5. Hàng tồn kho	65.54	75.06	114.53	1.4. Phải trả người lao động	2.86	3.28	114.69
				1.5. Chi phí phải trả NH	5.27	4.74	89.94
				1.6. Doanh thu chưa thực hiện NH	0.06		
				1.7. Phải trả NH khác	46.81	47.12	100.66

TÀI SẢN (tỷ đồng)				NGUỒN VỐN (tỷ đồng)			
Diễn giải	01/01/2024	31/12/2024	So sánh (Kỳ BC/Đầu kỳ)(%)	Diễn giải	01/01/2024	31/12/2024	So sánh (Kỳ BC/Đầu kỳ) (%)
6. Trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho				1.8. Vay ngắn hạn	0.38		
				1.9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi			
7. TS NH khác	5.60	7.45	133.04	2. Nợ dài hạn			
B. Tài sản Dài hạn	85.9	92.76	107.99	B. Vốn Chủ SH	221.85	222.22	100.17
1. Các khoản phải thu dài hạn		0.07		1. Vốn góp của Chủ sở hữu	500	500	100.00
2. Tài sản cố định	13.03	12.29	94.32	2. Quỹ đầu tư phát triển	18.35	18.34	99.95
3. Bất động sản đầu tư	23.56	31.78	134.89	3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu			
4. Tài sản dở dang DH				4. Lợi nhuận chưa phân phối	(296.50)	(296.12)	99.87
5. Đầu tư tài chính DH	21.11	21.12	100.05	4.1. LNST CPP lũy kế đến cuối kỳ trước	(291.11)	(296.50)	101.85
6. Trích dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	(27.32)	(27.31)	99.96	4.2. LNST chưa PP kỳ này	-5.39	0.38	-7.05
7. Phải thu dài hạn				Tổng nguồn vốn	309.94	324.01	104.54
8. Tài sản dài hạn khác	28.20	27.5	97.52				
Tổng tài sản	309.94	324.01	104.54				

+ Qua bảng số liệu trên có thể nhận thấy, tại ngày 31/12/2024 tổng tài sản của Công ty tăng 4,54% so với đầu năm, giá trị tổng tài sản là 324,01 tỷ đồng. Một số chỉ tiêu biến động mạnh như: chỉ tiêu Bất động sản đầu tư tăng 34,89% (do tăng 600m2 sàn Văn phòng tại số 210 Quang Trung, Hà Đông, HN với giá trị 15,4 tỷ đồng); tài sản ngắn hạn khác tăng 33,04%; tiền và tương đương tiền tăng 26,15%; hàng tồn kho tăng 14,53%; đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 18,15%; trích lập dự phòng phải thu giảm 30,1% do hoàn nhập dự phòng; tài sản cố định và tài sản dài hạn khác giảm 5,76%. Các chỉ tiêu khác biến động ít hoặc không thay đổi. Cơ cấu tài sản đã chuyển dịch một phần sang dài hạn nhưng với tỷ lệ không đáng kể, tài sản ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng cao với mức 71,37%/Tổng tài sản thể hiện Công ty vẫn ưu tiên hoạt động kinh doanh với vòng quay ngắn, tăng khả năng tạo tiền nhanh. Tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng thấp thể hiện tiềm lực và khả năng phát triển lâu dài có phần hạn chế.

+ Tại ngày 31/12/2024, tương đương với tăng tổng tài sản là tăng nguồn vốn, chủ yếu do tăng chỉ tiêu phải trả người bán và người mua trả tiền trước với tỷ lệ lần lượt là 22,42% và 27,65%. Cả năm, Công ty ghi nhận kết quả hoạt động SXKD lãi 0,38 tỷ đồng chủ yếu do hoàn nhập chi phí dự phòng phải thu khó đòi của Công ty Hasky.

- Các chỉ số tài chính:

STT	Chỉ tiêu	31/12/2024	01/01/2024
1	Nợ phải trả/Tổng Nguồn vốn (lần)	0.31	0.28
2	Hệ số nợ phải trả/Vốn Chủ sở hữu (lần)	0.46	0.40
3	Khả năng thanh toán nhanh (lần)	1.53	1.80
4	Khả năng thanh toán hiện thời (lần)	2.27	2.54
5	Khả năng thanh toán tổng quát (lần)	3.18	3.52
6	ROE (%)	0.16	-2.43
7	ROA (%)	0.11	-1.74
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu (ROS) (%)	0.46	-21.94

+ Các chỉ số về khả năng thanh toán và hệ số nợ cuối năm 2024 so với đầu năm ít biến động, riêng chỉ số về tỷ suất lợi nhuận rất tích cực với chỉ số dương trong khi năm 2023 âm. Tại ngày 31/12/2024, hệ số nợ phải trả tiếp tục ở mức an toàn, khả năng thanh toán ở mức trung bình cùng với nguồn vốn lưu động thường xuyên lớn hơn 0 thể hiện Công ty vẫn sẵn sàng thanh toán các khoản nợ đến hạn và có cơ hội đầu tư. Với các chỉ tiêu tài chính như trên Công ty không lo ngại về khả năng hoạt động liên tục.

+ Tình hình bảo toàn và phát triển vốn: với chỉ số liên quan đến tỷ suất lợi nhuận sau thuế ROS cả năm dương thể hiện Công ty đã bảo toàn vốn trong năm 2024. Tại ngày 31/12/2024, vốn chủ sở hữu chỉ tương đương 44,44%/vốn điều lệ do lỗ lũy kế từ các năm trước.

❖ Phân tích cơ cấu tài sản, nguồn vốn:

- Công tác quản lý vốn bằng tiền (Tiền mặt, Tiền gửi (có kỳ hạn và không kỳ hạn), Tạm ứng):

+ Các quy định nội bộ đang áp dụng gồm: Quy chế tiếp khách; Quy định thanh toán nội bộ; Quy định tạm ứng; Quy định về quản lý và sử dụng định mức; Quy trình luân chuyển chứng từ.

+ Phân tích số dư tiền tại thời điểm 31/12/2024:

Tiền mặt:	1,97 tỷ đồng
Tiền gửi Ngân hàng không kỳ hạn:	9,32 tỷ đồng
Tiền gửi Ngân hàng có kỳ hạn:	41,28 tỷ đồng (kỳ hạn gửi từ

1-6 tháng; lãi suất từ 2,8%-4,66 %/năm).

- Quản lý công nợ phải thu:

+ Tổng công nợ phải thu của Công ty đến thời điểm 31/12/2024 là 95,87 tỷ đồng trong đó công nợ phải thu khách hàng 63,57 tỷ đồng; ứng trước cho người bán

18,5 tỷ đồng; phải thu khác 27,07 tỷ đồng (trong đó: phải thu từ chấm dứt hợp đồng hợp tác kinh doanh là 2,2 tỷ đồng; tạm ứng cá nhân 18,45 tỷ đồng; đối tượng khác 6,42 tỷ đồng).

+ Trong năm, Công ty thu được 50,57 tỷ đồng từ kinh doanh thép xây dựng; 25 tỷ đồng từ hợp đồng xây lắp; 13 tỷ đồng từ bán bất động sản; 10,5 tỷ từ bán vật tư chống thấm; 3,21 tỷ đồng từ hoạt động khác. Các khoản thu chủ yếu từ công nợ hoạt động kinh doanh trong kỳ, công nợ tồn đọng từ nhiều kỳ trước thu hồi còn chậm, số dư trích lập dự phòng phải thu khó đòi vẫn chiếm 13,9%/các khoản phải thu bình quân tương đương 13,32 tỷ đồng.

+ Công tác hoàn ứng công nợ cá nhân: số dư tại ngày 31/12/2024 tăng so với đầu năm với giá trị 18,45 tỷ đồng do tăng tạm ứng nhưng hoàn ứng chậm. Số dư công nợ cá nhân chủ yếu tạm ứng cho Ban chỉ huy công trường, Ban điều hành công trường và các đội xây lắp thi công tại các công trình Bắc Ninh, Thái Bình 2, Nhà thi đấu Quận 1, Khu dân cư Long An; tạm ứng phục vụ kinh doanh vật tư chống thấm.

+ Khoản phải thu khác: chủ yếu phải thu của Công ty Thiên Phúc Gia 5 tỷ đồng và phải thu Công ty HaSky 2,2 tỷ đồng (trong năm thu được 5,8 tỷ đồng).

- Quản lý hàng hóa:

+ Hàng tồn kho bao gồm: Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các hợp đồng thi công xây lắp với giá trị 63,83 tỷ đồng; hàng hóa bất động sản 7,1 tỷ đồng (trong đó: 01 căn hộ Dolphin và 01 căn hộ Sunshine); vật liệu chống thấm 2,5 tỷ đồng; thép thừa nhập lại (để thanh lý) 1,6 tỷ đồng, vật tư khác 0,03 tỷ đồng.

+ Công ty không trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho do chưa tổ chức đánh giá mức độ suy giảm giá trị hàng tồn kho. Mặc dù, một số gói thầu thi công xây lắp có nguy cơ lỗ do kéo dài thời gian quyết toán, khối lượng phát sinh chưa được Chủ đầu tư/Thầu chính phê duyệt và chi phí dở dang vượt doanh thu dự kiến.

- Công tác xử lý hàng hóa thừa/thiếu sau kiểm kê:

+ Công ty có tổ chức kiểm kê TSCĐ, CCDC cuối năm nhưng tại thời điểm lập báo cáo Công ty chưa phát hành Báo cáo Kiểm kê toàn bộ Tài sản do đó Ban kiểm soát không có cơ sở dữ liệu để đánh giá hoạt động này.

- Quản lý tài sản cố định, bất động sản đầu tư:

+ Quy định nội bộ đang áp dụng: Quy chế mua sắm và quản lý trang thiết bị, tài sản.

+ Tài sản cố định bao gồm: Sàn văn phòng Trụ sở Công ty; các thiết bị, máy móc văn phòng; phương tiện vận tải; phần mềm phục vụ công tác quản lý; và một số máy móc phục vụ thi công. Trong năm, Công ty mua thêm 01 máy trắc địa TS06 với nguyên giá 120,37 triệu đồng; thanh lý một số TSCĐ đã hết khấu hao và không còn khả năng sử dụng. Tại ngày 31/12/2024, nguyên giá TSCĐ là 25,21 tỷ đồng, giá trị còn lại 12,29 tỷ đồng.

+ Bất động sản đầu tư: tại ngày 31/12/2024 Bất động sản đầu tư gồm: 600m2 sàn văn phòng tại 210 Quang Trung, Hà Đông; 560m2 sàn văn phòng và 01 căn hộ tại Tòa Dolphin số 6 Nguyễn Hoàng; 01 căn hộ tại KĐT Nam Thăng Long đang kinh doanh cho thuê. Giá trị nguyên giá BĐS đầu tư là 37,11 tỷ đồng, giá trị còn lại 31,78 tỷ đồng.

- Đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Giá trị góp vốn	% năm giữ	Dự phòng đã trích	Cổ tức trả Cty Mẹ trong kỳ	Kết quả hoạt động SXKD	
					Doanh thu	LNST
I. Công ty con	Không có					
II. Công ty liên kết	48,43		27,29	0,00		
<i>Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Bình Sơn</i>	<i>22,10</i>	<i>6,05</i>	<i>4,23</i>			
<i>Công ty cổ phần Khách sạn Lam Kinh</i>	<i>20,00</i>	<i>10,5</i>	<i>20,00</i>			
<i>Công ty cổ phần Đầu tư Hải Đăng</i>	<i>0,33</i>	<i>6,56</i>	<i>0,06</i>			
<i>Công ty cổ phần Tây Hà Nội</i>	<i>3,00</i>	<i>11,9</i>				
<i>Công ty cổ phần Xây lắp Điện</i>	<i>3,00</i>	<i>6,0</i>	<i>3,00</i>			
III. Các khoản đầu tư khác	26,23					
<i>Góp vốn hợp tác KD dự án Dolphin Plaza</i>	<i>26,23</i>					
TỔNG	74,66		27,29	0,00		

+ Tại thời điểm 31/12/2024 giá trị đầu tư tài chính và góp vốn khác giảm 1 tỷ đồng so với tại ngày 01/01/2024 do thu hồi được từ hợp đồng hợp tác kinh doanh dự án Dolphin. Số dư các khoản đầu tư tại thời điểm 31/12/2024 là 74,66 tỷ đồng bao gồm: góp vốn điều lệ 48,43 tỷ đồng, góp vốn hợp tác kinh doanh 26,23 tỷ đồng.

+ Một số khoản đầu tư góp vốn điều lệ vào doanh nghiệp hoạt động lỗ, có doanh nghiệp đã không còn trên đăng ký thuế do đó Công ty đã trích lập dự phòng tổn thất tài chính với giá trị 27,29 tỷ đồng.

- Quản lý công nợ phải trả:

+ Tổng công nợ phải trả của Công ty đến thời điểm 31/12/2024 là 101,79 tỷ đồng, trong đó lớn nhất là 02 khoản gồm: phải trả nhà cung cấp 32,21 tỷ đồng và phải trả khác 47,12 tỷ đồng (trong đó tiền cổ tức năm 2010 & 2011 còn phải trả cho các cổ đông là 42,4 tỷ đồng).

+ Phải trả người lao động 3,28 tỷ đồng, bao gồm: tiền lương tháng 12/2024, lương quyết toán năm 2024 và quỹ lương dự phòng 2025.

+ Từ năm 2019 đến nay Công ty bị nhiều nhà thầu khởi kiện để đòi nợ do Công ty chậm thanh toán nợ quá hạn, chậm tiến độ, mất thiết bị, chịu phí tòa án do thua kiện liên quan đến hoạt động thi công xây lắp. Theo đó, Công ty đã phải trả 1,32 tỷ đồng kiện liên quan đến hoạt động thi công xây lắp. Theo đó, Công ty đã phải trả 1,32 tỷ đồng lãi chậm trả; phạt chậm tiến độ và an toàn lao động với số tiền 670 triệu đồng; phạt mất thiết bị 200 triệu đồng; án phí 93,1 triệu đồng. Các khoản chi phí bất thường này làm gia tăng lỗ lũy kế và hoạt động thi công xây lắp ở một số gói thầu không bảo toàn được vốn.

- Quản lý các khoản bảo lãnh, ủy thác:

- Trích lập dự phòng:

+ Các khoản trích lập dự phòng tại thời điểm 31/12/2024: Tổng số trích lập là 40,61 tỷ đồng, trong đó: dự phòng phải thu khó đòi 13,32 tỷ đồng (cả năm hoàn nhập được 6 tỷ đồng), dự phòng tổn thất đầu tư tài chính 27,29 tỷ đồng (cả năm hoàn nhập được 0,03 tỷ đồng). Giá trị trích lập dự phòng chiếm 8,12 %/vốn điều lệ.

+ Công ty còn tiềm ẩn phát sinh chi phí trích lập dự phòng trong các kỳ kế toán tiếp theo do chi phí dở dang cao hơn doanh thu ước thực hiện ở một số gói thi công xây lắp như: công trình Khu dân cư Trần Anh Long An, công trình Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1...

- **Nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước:** tại ngày 31/12/2024 giá trị nợ thuế không đáng kể với giá trị 26 triệu đồng thuế thu nhập cá nhân thu hộ. Công ty thực hiện kê khai thuế GTGT, TNCN theo hình thức hàng quý từ năm 2023 (trước đây kê khai hàng tháng). Tuy nhiên, Công ty chưa thực hiện kê khai thuế vãng lai khi phát sinh doanh thu khác tính.

- **Phân phối lợi nhuận và việc trích lập các quỹ:** Công ty không có kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế và trích lập các quỹ do lợi nhuận để bù lỗ lũy kế.

- **Sử dụng các quỹ:** Tại ngày 31/12/2024, Công ty có số dư Quỹ đầu tư phát triển với giá trị là 18,34 tỷ đồng.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

** Bảng tổng hợp KQKD năm nay so với năm trước:*

ĐVT: Tỷ đồng

Diễn giải	Năm 2024	Năm 2023	So sánh tăng/giảm	
			Giá trị (tỷ đồng)	Tỷ lệ (%)
1. Doanh thu thuần bán hàng	76.38	19.75	56.63	286.73
2. Giá vốn hàng bán	71.34	21.06	50.28	238.75
3. Lãi gộp	5.04	-1.31		
4. Doanh thu tài chính	1.89	4.43	-2.54	57.34
5. Chi phí tài chính	-0.02	0.03	-0.05	
<i>Trong đó chi phí lãi vay</i>	0.00	0.06	-0.06	
6. Chi phí bán hàng	1.86	0.21	1.65	785.71
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.76	8.61	-3.85	-44.72
8. Thu nhập khác	0.09	0.39	-0.3	-76.92
9. Chi phí khác	0.04	0.05	-0.01	
10. Tổng Lợi nhuận kế toán trước thuế	0.38	-5.39		
11. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				
12. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại				
13. Lợi nhuận sau thuế TNDN	0.38	-5.39		

- Giá trị doanh thu ghi nhận trong năm là 78,35 tỷ đồng, bao gồm: từ kinh doanh thép xây dựng 36,3 tỷ đồng; thi công xây lắp 19,19 tỷ đồng, bán căn hộ chung cư 9,02 tỷ đồng; cho thuê văn phòng 2,43 tỷ đồng; bán vật tư chống thấm 8,04 tỷ đồng; bán dầu nhờn 0,91 tỷ đồng; lãi tiền gửi 1,89 tỷ đồng, doanh thu khác 0,57 tỷ đồng.

- Chi phí bán hàng gồm: chi phí nhân viên kinh doanh, chi phí phục vụ bán vật tư chống thấm và chi phí môi giới bán bất động sản. Tỷ lệ chi phí bán hàng tăng đột biến so với năm trước do Công ty mở rộng quy mô kinh doanh mảng vật tư, vật liệu xây dựng.
- Chi phí quản lý: chi phí quản lý trên báo cáo giảm 44,72% so với năm trước do hoàn nhập trích lập dự phòng phải thu khó đòi số tiền 6 tỷ đồng; chi phí quản lý thực tế cả năm là 10,76 tỷ đồng, tăng 8,7% so với cùng kỳ năm trước.
- Lợi nhuận sau thuế: lãi 0,38 tỷ đồng, tỷ suất lợi nhuận năm 2024 ở mức khiêm tốn dưới 1%/doanh thu.

3. Kết luận thẩm định:

3.1. Về công tác lập Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2024 do Ban điều hành lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, ngoài phần **ý kiến ngoại trừ** (dưới đây), báo cáo đã phản ánh đầy đủ, trung thực, trên các khía cạnh trọng yếu kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2024 và tình hình tài chính của PetroCons Đông Đô tại ngày 31/12/2024 phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt nam và các qui định hiện hành khác về Chế độ kế toán.

* Ý kiến ngoại trừ:

- Biến động của khoản trích lập dự phòng phải thu khó đòi do Công ty chưa thu thập được thông tin cần thiết để xác định giá trị cần thiết phải trích lập.
- Biến động của số dư khoản mục chi phí dở dang do việc điều chỉnh giá vốn hoặc trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho của sản phẩm xây lắp.
- Biến động của khoản chi phí phát sinh trong năm nhưng chưa thu thập được hồ sơ, chứng từ làm căn cứ hạch toán.
- Những biến động nói trên là **rủi ro tiềm ẩn** ảnh hưởng đến kết quả SXKD trong những kỳ kế toán tiếp theo và không ngoại trừ khả năng làm tăng khoản lỗ lũy kế.

3.2. Về ý kiến ngoại trừ, nhấn mạnh của Kiểm toán trong BCTC:

- Ban kiểm soát đồng thuận với các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên trong Báo cáo kiểm toán năm 2024 về những rủi ro liên quan đến các khoản công nợ chưa được đối chiếu xác nhận đầy đủ; các khoản chi phí sản xuất kinh doanh dở dang đối với công trình Nhiệt điện Thái Bình 2, Nhiệt điện Sông Hậu 1, Chung cư Trần Anh Long An.

3.3. Tình hình khắc phục ý kiến ngoại trừ, nhấn mạnh của Kiểm toán trong BCTC đến thời điểm 31/12/2024:

- Tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 và các báo cáo kiểm toán trước đây, phía kiểm toán đã nêu ra một số ý kiến ngoại trừ và vấn đề nhấn mạnh. Trong năm, Công ty đã tiến hành rà soát và xử lý khắc phục, kết quả như sau:

• Vấn đề đã khắc phục:

- Khoản đầu tư góp vốn vào dự án Dolphin Plaza: tính đến thời điểm báo cáo Công ty đã thu hồi được 18,56 tỷ đồng/27,23 tỷ đồng dư ngày 01/01/2024. Hơn nữa, phía Chủ đầu tư đã cam kết hoàn trả toàn bộ số vốn góp còn lại và một khoản lãi với giá trị 7,67

tỷ đồng; thời hạn hoàn trả vốn và khoản lãi chậm nhất ngày 30/6/2025. Vì vậy, tại thời điểm báo cáo khoản đầu tư chưa cần thiết phải xem xét trích lập dự phòng rủi ro. Công ty tin tưởng rằng với tinh thần hợp tác và tuân thủ cam kết của Chủ đầu tư, Công ty sẽ thu hồi được toàn bộ vốn và lãi của khoản đầu tư này.

• ***Vấn đề chưa khắc phục được:***

- Các khoản công nợ phải thu chưa đối chiếu xác nhận đầy đủ vào cuối kỳ nhưng Công ty tin tưởng rằng với mọi hình thức và thuê bên thứ 3 để hỗ trợ Công ty sẽ thu hồi được trong thời gian tới.
- Khoản mục chi phí dở dang tại dự án Nhiệt điện Thái Bình 2, dự án Sông Hậu 1, dự án Long An do đang trong quá trình thi công/chờ quyết toán và chờ duyệt điều chỉnh khối lượng phát sinh. Ban Kiểm soát đã đưa ra ý kiến cảnh báo liên quan đến rủi ro của một số hợp đồng thi công xây lắp nhưng Người quản lý Công ty chưa tổ chức đánh giá để xác định mức độ rủi ro tiềm ẩn của các gói thầu do đó Công ty không trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho sản phẩm này.

3.4. Ảnh hưởng của các điểm ngoại trừ, nhấn mạnh, lưu ý của kiểm toán đến hoạt động của Công ty:

- Các ý kiến ngoại trừ, vấn đề nhấn mạnh, lưu ý trong Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2024 của Kiểm toán viên chủ yếu liên quan đến biến động của chỉ tiêu chi phí, trong khi tại ngày 31/12/2024 Công ty có hệ số nợ dương và chỉ số về khả năng thanh toán ở mức an toàn. Do đó, Ban kiểm soát nhận thấy các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên không làm ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

3.5. Đánh giá khả năng có thể hồi phục liên quan đến hoạt động liên tục:

- Công ty không còn tồn tại yếu tố lo ngại về khả năng hoạt động liên tục.

3.6. Đánh giá ảnh hưởng của ý kiến ngoại trừ trong BCTC có thể không được cổ đông hoặc các bên góp vốn thông qua:

- Các yếu tố ngoại trừ trong Báo cáo tài chính của Công ty chủ yếu do nguyên nhân khách quan hoặc Công ty chưa thể thu thập được tài liệu, bằng chứng do đó chưa đủ cơ sở để xử lý khắc phục. Vì vậy, Ban kiểm soát đánh giá Công ty đủ cơ sở giải trình để cổ đông thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024.

III. Đánh giá hoạt động của HĐQT

- HĐQT với vai trò chỉ đạo thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty (trừ quyền thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ) hoạt động với 5 thành viên bao gồm: 1 thành viên chuyên trách và 4 thành viên kiêm nhiệm (trong đó có 01 thành viên độc lập). Nhìn chung, các thành viên HĐQT Công ty đã thực hiện đúng phạm vi quyền hạn của HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và văn bản pháp luật.
- HĐQT đã duy trì họp định kỳ hàng quý để thông qua và chỉ đạo kịp thời chủ trương, chiến lược và giải pháp xử lý các vấn đề tồn tại của Công ty. Ngoài ra, các vấn đề phát sinh được HĐQT lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản.
- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT về cơ bản phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, phù hợp với các quy định phân cấp theo

thẩm quyền. Chấp hành nghiêm túc Nghị quyết của ĐHĐCĐ và cấp có thẩm quyền khác. Các vấn đề ngoài phạm vi quyền hạn, HĐQT đã xin ý kiến cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp tại ĐHĐCĐ thường niên.

- Trong chỉ đạo, HĐQT luôn đảm bảo tính cấp thiết, kịp thời của hoạt động quản lý điều hành và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc thực hiện nhiệm vụ.
- HĐQT với vai trò, trách nhiệm to lớn của mình cũng đã nỗ lực và phát huy mạnh mẽ năng lực cá nhân góp phần không nhỏ trong quan hệ đối ngoại, tìm kiếm khách hàng phân phối vật tư, vật liệu xây dựng, bán sản phẩm bất động sản, thoái vốn đầu tư...đồng thời, phối hợp tốt với Ban điều hành chỉ đạo thực hiện hiệu quả hoạt động SXKD trong năm 2024.
- Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp và làm việc với tinh thần trách nhiệm cao. Đồng thời, các thành viên HĐQT cũng bám sát tình hình để thực hiện tốt vai trò giám sát, chỉ đạo, cũng như định hướng chiến lược đảm bảo nguyên tắc thận trọng, trung thực vì lợi ích chung của Công ty và cổ đông.
- Thành viên HĐQT độc lập đã phát huy tốt vai trò khách quan của mình, làm việc với tinh thần trách nhiệm, minh bạch và tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ, phối hợp mạnh mẽ góp phần đáng kể vào kết quả SXKD của Công ty.
- Trong các cuộc họp mở rộng, HĐQT đã lắng nghe các ý kiến của Ban điều hành, Ban kiểm soát. Các thành viên HĐQT đã thảo luận, đánh giá cao sự nỗ lực của Ban điều hành và các bộ phận phòng ban; đồng thời, HĐQT cũng định hướng rõ ràng trong việc xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025 đảm bảo khả thi, hiệu quả và phù hợp với nguồn lực của Công ty. HĐQT cũng thẳng thắn chỉ ra những vấn đề tồn tại cần khắc phục trong hoạt động SXKD và thống nhất chỉ đạo quyết liệt một số công việc như: kiện toàn cơ cấu tổ chức, bổ sung phòng ban trong Công ty; chỉ đạo giải quyết những tồn tại của CN TP Hồ Chí Minh; tập trung các nguồn lực thi công, làm hồ sơ nghiệm thu thanh toán giá trị hoàn thành hiệu quả tại công trình Bắc Ninh và Quảng Trạch 1; quyết toán các gói thi công tại phía Nam; yêu cầu phòng Kinh doanh báo cáo và quản trị chặt chẽ chi phí bán hàng của hoạt động kinh doanh vật tư chống thấm; đẩy mạnh công tác tiếp thị mua bán bất động sản; đôn đốc công tác thu hồi vốn góp, thu hồi công nợ; chỉ đạo rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định không còn phù hợp; nhắc nhở việc khắc phục các ý kiến ngoại trừ của kiểm toán, kiến nghị của kiểm soát;...
- Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 26 tháng 4. Theo đó, Đại hội đã thông qua báo cáo thực hiện SXKD năm 2023 và kế hoạch năm 2024; thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024; thông qua mức thù lao và thu nhập của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch 2024; thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023; thông qua danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024; ...
- Để triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 cũng như nhất quán trong chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT Công ty đã tổ chức 06 phiên họp và thông qua ban hành 31 Nghị quyết, quyết định, chỉ thị (bao gồm: 11 Nghị quyết, 18 quyết định và 02 chỉ thị).

- Danh mục và trích yếu nội dung các Nghị quyết, quyết định như sau:

STT	Số nghị quyết/quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	05/01/2024	Quyết định thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 0%
2	03/NQ-DKĐĐ-HĐQT	12/01/2024	Nghị quyết cuộc họp HĐQT quý 4/2023
3	06/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	18/01/2024	Quyết định nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tại Sàn thương mại tầng 1; dự án tổ hợp Trung tâm thương mại văn phòng chung cư cao tầng và công trình phụ trợ tại 210 Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội
4	08/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	19/02/2024	Quyết định phê duyệt phương án thu hồi vốn góp đầu tư tại dự án Dolphin thông qua Công ty tư vấn Luật để triển khai các thủ tục pháp lý về tổ tụng
5	16/NQ-DKĐĐ-HĐQT	16/4/2024	Nghị quyết cuộc họp HĐQT quý 1/2024
6	17/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	16/4/2024	Quyết định chấp thuận chuyển nhượng 02 căn hộ tại Chung cư Dolphin Plaza (căn 5b/(a), 5b1(b) với giá không thấp hơn 40tr/m ²
7	21/NQ-DKĐĐ-ĐHĐCĐ	26/4/2024	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
8	25/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	10/5/2024	Quyết định lựa chọn Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024
9	26/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	10/5/2024	Quyết định phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2024
10	27/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	10/5/2024	Quyết định Thay đổi nhân sự tham gia Ban kiểm soát Công ty Bình Sơn (Lê Thị Nguyên thay thế Bùi Hồng Thái)
11	28/DKĐĐ-HĐQT	10/5/2024	Chỉ thị của HĐQT về việc thi công xây dựng công trình làm đường tại thị trấn Vụ Bản, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình
12	29/NQ-DKĐĐ-HĐQT	20/5/2024	Nghị quyết chấp thuận chủ trương bổ nhiệm lại ông Phan Minh Tâm giữ chức vụ Giám đốc Công ty
13	30/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	20/5/2024	Quyết định chấp thuận chuyển nhượng căn hộ 5A2 tháp 1 tại Chung cư Dolphin Plaza (căn 5b/(a), 5b1(b) với giá không thấp hơn 45tr/m ²
14	31/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	20/5/2024	Quyết định chấp thuận phương án nhận chuyển đổi một phần công nợ với Công ty Hasky bằng căn hộ số 11 tầng 5A, tòa S3 dự án Nhà ở cao tầng tại lô đất I.A.23 KĐT Nam Thăng Long phường Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội

STT	Số nghị quyết/quyết định	Ngày	Nội dung
15	33/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	21/5/2024	Quyết định phê duyệt phương án kinh doanh thi công đường tại Lạc Sơn, Hòa Bình
16	34/DKĐĐ-HĐQT	30/5/2024	Chỉ thị của HĐQT liên quan đến hoạt động tại Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
17	37/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	14/6/2024	Quyết định bổ nhiệm lại ông Phan Minh Tâm giữ chức vụ Giám đốc Công ty từ ngày 17/6/2024, thời hạn 5 năm
18	39/NQ-DKĐĐ-HĐQT	18/7/2024	Nghị quyết cuộc họp HĐQT quý 2/2024
19	42/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	02/8/2024	Quyết định v/v: Thành lập phòng Kinh doanh trực thuộc Công ty
20	44/ QĐ-DKĐĐ-HĐQT	04/9/2024	Quyết định phê duyệt phương án kinh doanh hợp đồng thi công xây dựng công trình: Đường và hệ thống thoát nước Gói thầu 9 dự án đầu tư tuyến đường phố tại tỉnh Bắc Ninh
21	49/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	08/10/2024	Quyết định phê duyệt phương án kinh doanh hợp đồng thi công xây dựng công trình: Bãi thải xỉ, tháp thu nước, tuyến ống nước hồi dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch 1, Quảng Bình
22	53/NQ-DKĐĐ-HĐQT	18/10/2024	Nghị quyết cuộc họp HĐQT quý 3/2024
23	55/NQ-DKĐĐ-HĐQT	21/10/2024	Chấp thuận việc đề Công ty tham gia đấu giá Bất động sản tại Tổ 14 phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội
24	57/NQ-DKĐĐ-HĐQT	21/10/2024	Chấp thuận việc ký kết hợp đồng mua bán cung cấp mảng chống thấm với Công ty Cổ phần GEOVIETNAM
25	58/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	28/10/2024	Quyết định không bổ nhiệm lại và thôi giữ chức KTT đối với ông Bùi Hồng Thái
26	59/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	06/11/2024	Quyết định bổ nhiệm lại Bà Nguyễn Thị Dung giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty thời hạn 05 năm kể từ ngày 06/11/2024
27	60/NQ-DKĐĐ-HĐQT	06/11/2024	Chấp thuận việc ký kết hợp đồng cung cấp thép xây dựng với Công ty Cổ phần GEOVIETNAM
28	60A/NQ-DKĐĐ-HĐQT	06/11/2024	Chấp thuận chủ trương chuyển nhượng căn hộ số 11.09 tại khu cao ốc Dragon Hill Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh
29	61/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	12/11/2024	Chấp thuận chuyển nhượng 600m2 sàn thương mại dịch vụ tại 210 Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội
30	62/QĐ-DKĐĐ-HĐQT	25/11/2024	Chấp thuận chuyển nhượng Văn bản chuyển nhượng hợp đồng mua bán căn hộ tại Tòa nhà S3 Khu đô thị Nam Thăng Long, Hà Nội
31	64/NQ-DKĐĐ-HĐQT	28/11/2024	Thông qua chủ trương mua sắm 01 xe Ô tô mới phục vụ công tác quản lý của Công ty

IV. Đánh giá hoạt động của Giám đốc và người điều hành khác

- Giám đốc và người điều hành khác của Công ty đã hoạt động, điều hành theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được phân công, phân cấp. Ban giám đốc đã chủ động báo cáo, đề xuất, xin ý kiến HĐQT thông qua chủ trương các nội dung công việc thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HĐQT như: phê duyệt phương án kinh doanh; hoạt động liên quan đến kinh doanh bất động sản; công tác thoái vốn; hoạt động đầu tư mua sắm TSCĐ; thay đổi cơ cấu tổ chức; bổ nhiệm cán bộ...
- Ban Giám đốc đã tuân thủ, thực hiện đúng các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty đề ra liên quan đến các vấn đề được cho là trọng yếu.
- Để triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024, ngay từ đầu quý 1 Giám đốc Công ty đã tổ chức họp giao ban để trao đổi, phân tích, nhận diện những khó khăn của Công ty từ đó chỉ đạo các phòng ban thực hiện chương trình hành động một cách chi tiết theo từng phần hành. Chỉ đạo mạnh mẽ công tác khảo sát thị trường bất động sản để gia tăng mua bán và khai thác tài sản sẵn có; đẩy mạnh công tác đấu thầu cung cấp vật tư, thi công, bảo lãnh; phối hợp tốt với Tổng Công ty để tham gia đấu thầu tại dự án Quảng Trạch 1; thúc đẩy hợp tác để cung cấp Thép, phân phối hóa chất chống thấm; bán các căn hộ chung cư với mục tiêu quyết tâm hoàn thành kế hoạch SXKD năm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ. Theo đó, Công ty đã ký kết mới 03 hợp đồng thi công xây lắp; ký kết và triển khai thực hiện xong 03 hợp đồng cung cấp vật tư, hóa chất xây dựng; bán 02 căn hộ...góp phần rất lớn vào kết quả SXKD cả năm 2024.
- Đồng thời, Ban giám đốc cũng thường xuyên cập nhật và chỉ đạo kịp thời để giải quyết những vướng mắc tại công trình đang thi công; phối hợp tốt với bên liên danh để tổ chức thi công tại công trình Quảng Trạch 1; quyết liệt trong công tác thanh quyết toán xây lắp; phối hợp tốt với tư vấn luật để thu vốn, thoái vốn đầu tư; công tác tài chính được chú trọng; rà soát kiện toàn bộ máy và tuyển dụng thêm nhân sự để nâng cao năng suất lao động...
- Ban điều hành cũng đã tổ chức tổng kết kiểm điểm, phân tích kết quả SXKD năm 2024, động viên phát huy những mặt đã làm được đồng thời nhận diện rõ những khó khăn, yếu kém trong quản trị doanh nghiệp từ đó đặt ra các mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm 2025.
- Tuy nhiên, hoạt động điều hành mới chỉ xử lý được các vấn đề hiện tại, trước mắt trong khi một số tồn tại trọng yếu từ nhiều năm trước chưa được chú trọng và chưa có giải pháp giải quyết triệt để như: việc quyết toán các phần việc tại công trình Long An, Sông Hậu 1, Thái Bình 2, Đắc Lắc; tồn tại trong Chi nhánh TP Hồ Chí Minh...

V. Đánh giá công tác xây dựng, thực hiện quy định nội bộ và công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ

1. Công tác xây dựng và thực hiện các quy định quản lý nội bộ

- Trong năm 2024, Công ty đã sửa đổi và ban hành 01 Quy định về sử dụng hóa đơn, chứng từ trong thanh toán nội bộ. Tuy nhiên, Công ty còn một số Quy chế,

quy định cần sửa đổi để phù hợp với quy định hiện hành và tình hình hoạt động của Công ty.

- Các hoạt động cơ bản đã tuân thủ theo quy chế, quy định đã ban hành.

2. Công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ

- Công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ chưa được chú trọng, Công ty không cơ cấu bộ phận chuyên trách làm công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ do quy mô tổ chức không lớn.
- Công ty cũng không tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ, không kiểm tra chéo dẫn đến hạn chế trong việc phát hiện sớm các rủi ro cần quản trị trong hoạt động kinh doanh tại Công ty.

VI. Công tác phối hợp giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban điều hành

- Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trên nguyên tắc trung thực, khách quan, minh bạch đảm bảo quyền lợi của cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm soát đã thông báo cho HĐQT, Ban giám đốc về kế hoạch kiểm tra, kiểm soát hàng quý trong năm. Sau mỗi cuộc kiểm tra, Ban kiểm soát đều đưa ra các kiến nghị và cảnh báo phù hợp và được HĐQT, Ban giám đốc xem xét thực hiện. Trên cơ sở Biên bản kiểm tra, Ban Kiểm soát lập Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát gửi cổ đông lớn PetroCons đồng thời gửi tới HĐQT và Ban giám đốc Công ty.
- HĐQT Công ty đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát. Ngoài ra, Ban kiểm soát được tham gia các cuộc họp HĐQT và đưa ra ý kiến trao đổi, kiến nghị liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.
- Ban giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu phù hợp với yêu cầu kiểm soát khi có yêu cầu, giúp kết quả kiểm soát được đưa ra phản ánh đúng bản chất hoạt động và sát với thực tiễn của Công ty.

VII. Công tác phối hợp giữa Ban kiểm soát và Cổ đông

- Ban Kiểm soát thực hiện chế độ báo cáo ĐHĐCĐ, công bố thông tin một cách trung thực, cẩn trọng, chính xác theo đúng quy định hiện hành. Trong năm 2024, Ban Kiểm soát không nhận được bất cứ yêu cầu/kiến nghị bất thường nào của cổ đông liên quan đến hoạt động SXKD và hoạt động của Ban Kiểm soát.
- Đối với cổ đông lớn là Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt nam (PetroCons), Ban Kiểm soát thực hiện gửi đầy đủ, đúng hạn Báo cáo định kỳ hàng quý/năm và báo cáo đột xuất khác theo yêu cầu. Nội dung báo cáo đảm bảo chất lượng cao, chi tiết theo đúng yêu cầu quản trị của Cổ đông lớn.
- Đối với cổ đông khác, Ban Kiểm soát đã gửi và trình bày Báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 về kết quả kiểm tra, giám sát năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024; về hoạt động và thù lao của Ban Kiểm soát năm 2023; về kế hoạch hoạt động và thù lao của Ban Kiểm soát năm 2024.

VIII. Báo cáo đánh giá về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, doanh nghiệp do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% vốn điều lệ trở lên với thành viên HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

- Trong năm 2024, Công ty phát sinh 02 giao dịch với Công ty mà Thành viên HĐQT của Công ty là người quản lý doanh nghiệp và 01 giao dịch với cổ đông lớn là PetroCons. Giao dịch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị, nội dung quyết định đã được thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

IX. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với HĐQT và Giám đốc Công ty

- Về công tác thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025: HĐQT, Ban giám đốc tiếp tục phát huy năng lực lãnh đạo, điều hành, bám sát mục tiêu và các nhiệm vụ trọng tâm như đã đề ra trong kế hoạch để chỉ đạo thực hiện hoàn thành/hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2025.
- Người đại phần vốn của PetroCons cũng như cán bộ quản lý khác nghiêm túc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình trong quản lý, điều hành đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu được giao.
- Công tác xây dựng hệ thống quản trị và giám sát nội bộ: HĐQT và Giám đốc Công ty tiếp tục chỉ đạo và phê duyệt sửa đổi các văn bản quy chế, quy định, quy trình quản lý nội bộ làm cơ sở áp dụng phù hợp thực tiễn và đồng bộ trong quản lý điều hành, nâng cao chất lượng quản trị nội bộ trong Công ty. Đồng thời, cần tăng cường công tác kiểm tra nội bộ; tổ chức đánh giá việc thực hiện các nội dung trong Nghị quyết, chỉ thị để rà soát, phát hiện và sửa chữa hoàn thiện những vấn đề sai sót trong quản lý.
- Về công tác thoái vốn đầu tư: tiếp tục phát huy mạnh mẽ tính chủ động vì lợi ích chung của Công ty và phối hợp chặt chẽ với tư vấn Luật để hoàn thành thu hồi 100% vốn và lãi đầu tư theo đúng thời hạn cam kết của khoản đầu tư vào Công ty HaSky và Công ty TID. Đối với các khoản góp vốn khác tăng cường tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng đảm bảo hiệu quả, công khai, minh bạch và tuân thủ trình tự phê duyệt phương án thoái vốn.
- Về công tác tài chính: cần chú trọng công tác quản trị dòng tiền và cân đối dòng tiền trong ngắn, trung và dài hạn nhằm đảm bảo nguồn vốn ổn định phục vụ SXKD, mở rộng đầu tư, sử dụng vốn hiệu quả và tối ưu nguồn tài chính hiện có của Công ty.
- Công ty nghiêm túc thực hiện nghĩa vụ thanh toán nốt tiền cổ tức năm 2010 cho các cổ đông chậm nhất theo văn bản số 120/TB-DKĐĐ-TCKT ngày 26 tháng 6 năm 2023 của Công ty.

- Công tác quản lý chi phí thi công: Theo số liệu thu thập được cũng như ý kiến cảnh báo của Ban kiểm soát ở các kỳ trước về nguy cơ lỗ của một số gói thi công xây lắp vì vậy Ban kiểm soát tiếp tục đề nghị Hội đồng quản trị chỉ đạo rà soát, đánh giá các yếu tố dẫn đến lỗ để rút kinh nghiệm và xem xét trách nhiệm của người liên quan. Đồng thời, nâng cao trách nhiệm trong quản lý chi phí các công trình đảm bảo hoàn thành mục tiêu lợi nhuận theo phương án kinh doanh được duyệt.
- Công tác thu hồi công nợ: tiếp tục phát huy mạnh mẽ vai trò hiệu quả của Ban xử lý công nợ để đôn đốc và quyết liệt thu hồi theo kế hoạch đã đề ra nhằm tuân thủ quy định nội bộ, giảm thiểu rủi ro và tăng khả năng thanh toán.
- Công tác kiểm kê, thanh lý TSCĐ: Ban kiểm soát tiếp tục đề nghị Ban điều hành chỉ đạo công tác lập báo cáo kiểm kê tại thời điểm 31/12/2024 đầy đủ theo quy định Chế độ kế toán hiện hành.
- Công tác khác: tiếp tục khắc phục tồn tại (nếu còn) theo kiến nghị của Ban kiểm soát tại các Biên bản kiểm soát định kỳ và Biên bản thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý trong năm.

X. Kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Tổng Công ty PetroCons:

- Ban kiểm soát kính đề nghị PetroCons với vai trò là cổ đông lớn tiếp tục quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện hàng lang thuận lợi để Người đại diện tại PetroCons Đông Đô dễ dàng thực thi và hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Với tiềm lực tài chính, con người và bề dày hoạt động PetroCons Đông Đô mong muốn trở thành đơn vị nòng cốt và tiếp tục được chung tay cùng PetroCons tham gia đấu thầu, cung cấp vật tư, thầu phụ thi công các gói thầu do PetroCons làm tổng thầu.
- Kính đề nghị PetroCons tiếp tục hỗ trợ trong việc nghiệm thu thanh, quyết toán dứt điểm giá trị dở dang tại công trình Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 và Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1.
- Đối với khoản góp vốn vào PVC Bình Sơn và Công ty CP Khách sạn Lam Kinh: tiếp tục kính đề nghị PetroCons quan tâm và hợp tác để PetroCons Đông Đô cùng đồng hành trong việc thoái các khoản vốn trên trong thời gian sớm nhất.

PHẦN III: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Trong năm 2025, Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông với các kế hoạch nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của từng Kiểm soát viên.
- Giao cho Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách là Người đại diện của PetroCons kiểm soát thường xuyên hoạt động SXKD tại Công ty.
- Thẩm định và cho ý kiến độc lập về các vấn đề được biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả hoạt động năm 2024 và báo cáo theo yêu cầu đột xuất khác.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2025. Giám sát việc thực hiện, tuân thủ chế độ chính sách, pháp luật của nhà nước, các quy định và văn bản hướng dẫn chỉ thị, nghị quyết của cổ đông lớn Tổng công ty PetroCons ban hành.
- Thẩm định Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2024, Báo cáo tài chính tự lập hàng quý năm 2025.
- Giám sát việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên HĐQT, Giám đốc và cán bộ quản lý khác năm 2025.
- Kiểm tra, giám sát việc xây dựng định mức, biện pháp tiết kiệm chi phí và giảm giá thành của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát công tác xây dựng/ban hành và thực hiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát cơ cấu tổ chức và lao động của đơn vị, công tác nhân sự, tuyển dụng lao động, chi trả tiền lương và thu nhập;
- Kiểm tra, giám sát việc ký kết và quản lý thực hiện các hợp đồng kinh tế;
- Kiểm tra công tác tài chính kế toán, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn; huy động vốn; nghiệp vụ bảo lãnh.
- Thống nhất kết quả kiểm tra thường xuyên và định kỳ theo kế hoạch của Ban kiểm soát với HĐQT quản trị Công ty.
- Đề xuất ý kiến HĐQT, Ban Giám đốc về công tác quản lý điều hành và kinh doanh của Công ty trên cơ sở kết quả kiểm tra.
- Thực hiện các công tác khác theo yêu cầu của cổ đông theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.
- Tham dự các cuộc họp định kỳ, họp giao ban theo thông báo của HĐQT và Giám đốc.
- Hàng quý, triệu tập các thành viên và tổ chức kiểm soát, giám sát toàn bộ hoạt động của PetroCons Đông Đô tại trụ sở chính. Giám sát, kiểm soát hoạt động của PetroCons Đông Đô tại Chi nhánh và các Ban chỉ huy công trường nếu thấy cần thiết.
- Các nhiệm vụ khác chưa được liệt kê theo Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
- Thực hiện báo cáo định kỳ hàng quý hoặc đột xuất (nếu có) theo yêu cầu của cổ đông lớn PetroCons.
- Chương trình làm việc cụ thể như sau:

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Người thực hiện
1	Kiểm soát hoạt động quý 1/2025	Từ ngày 26-28/3/2025	Ban kiểm soát
2	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và thẩm định Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2024 (<i>Trình ĐHCĐ thường niên năm 2025</i>)	Từ ngày 10-31/3/2025	Ban kiểm soát
3	Thẩm định các báo cáo, tài liệu của HĐQT trình ĐHCĐ thường niên 2025;	Từ ngày 25/3-05/4/2025	Ban kiểm soát

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Người thực hiện
4	Thẩm định Báo cáo tài chính tự lập quý 1/2025	Sau khi phát hành Báo cáo	Ban kiểm soát
5	Kiểm soát hoạt động quý 2/2025	Từ ngày 25-27/6/2025	Ban kiểm soát
6	Thẩm định Báo cáo tài chính tự lập quý 2/2025	Sau khi phát hành Báo cáo	Ban kiểm soát
7	Thẩm định Báo cáo tài chính soát xét bán niên 2025	Sau khi phát hành Báo cáo soát xét	Ban kiểm soát
8	Kiểm soát hoạt động quý 3/2025	Từ ngày 24-26/9/2025	Ban kiểm soát
9	Thẩm định Báo cáo tài chính tự lập quý 3/2025	Sau khi phát hành Báo cáo	Ban kiểm soát
10	Kiểm soát hoạt động quý 4/2025	Từ ngày 24-26/12/2025	Ban kiểm soát
11	Lịch kiểm soát đột xuất khác (nếu có)		Ban kiểm soát

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát PetroCons Đông Đô trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ, HĐQT, Ban GD;
- HĐQT, BKS PetroCons;
- Lưu BKS, VT.



**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Tâm

Phụ lục 01
Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát
Thực hiện năm 2024 và kế hoạch năm 2025

I. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2024

- Tổng tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2024 là: 321.600.000 đồng bằng 102,7% kế hoạch được duyệt, cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Kế hoạch năm 2024 (đồng)	Thực hiện năm 2024 (đồng)
1	Nguyễn Thị Tâm	Trưởng BKS chuyên trách	285.600.00	294.217.868
2	Lê Thị Hải Hà	Kiểm soát viên	18.000.000	18.000.000
3	Đỗ Nguyễn Lan Châu	Kiểm soát viên	18.000.000	18.000.000
	Tổng cộng		321.600.000	330.217.868

II. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2025

- Trưởng BKS chuyên trách làm việc tại Công ty hưởng mức lương hàng tháng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty. Quyết toán lương theo hệ số hoàn thành cá nhân, hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty và theo hướng dẫn tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành.
- Các thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách làm việc kiêm nhiệm được hưởng mức thù lao là: 1.500.000 đồng/người/tháng.

Kế hoạch tiền lương/thù lao của Ban kiểm soát Công ty năm 2025 cụ thể như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Kế hoạch năm 2025 (đồng)	Ghi chú
1	Trưởng BKS	Trưởng BKS chuyên trách	335.400.000	
2	TV BKS	Thành viên	18.000.000	
3	TV BKS	Thành viên	18.000.000	
	Tổng cộng		371.400.000	

